BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79/2013/TT-BTC

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2013

THÔNG TƯ
Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 17.02 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị quyết số 295/2007/NQ-UBTVQH12 ngày 28/9/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất đối với từng nhóm hàng, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục nhóm hàng chịu thuế và khung thuế suất ưu đãi đối với từng nhóm hàng;

Căn cứ Nghị định số 87/2010/NĐ-CP ngày 13/8/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 17.02 trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Điều 1. Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi

Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 17.02 trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo Danh mục mặt hàng chịu thuế quy định tại Mục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 193/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế thành mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới quy định tại Danh mục ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 7 năm 2013./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Vũ Thị Mai

DANH MỤC
THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU ƯU ĐÃI
ĐỐI VỚI MỘT SỐ MẶT HÀNG THUỘC NHÓM 17.02
(Ban hành kèm theo Thông tư số 79/2013/TT-BTC ngày 07/6/2013 của Bộ Tài chính)

Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Thuế suất (%)
17.02	**Đường khác, kể cả đường lactoza, mantoza, glucoza và fructoza, tinh khiết về mặt hóa học, ở thể rắn; xirô đường chưa pha thêm hương liệu hoặc chất màu; mật ong nhân tạo đã hoặc chưa pha trộn với mật ong tự nhiên; đường caramen**	
	- Lactoza và xirô lactoza:	
1702.11.00	- - Có hàm lượng lactoza khan từ 99% trở lên, tính theo trọng lượng chất khô	0
1702.19.00	- - Loại khác	0
1702.20.00	***- Đường từ cây thích (maple) và xirô từ cây thích***	***10***
1702.30	***- Glucoza và xirô glucoza, không chứa hoặc có chứa hàm lượng fructoza không quá 20% tính theo trọng lượng ở thể khô:***	
1702.30.10	***- - Glucoza***	***15***
1702.30.20	***- - Xirô glucoza***	***15***
1702.40.00	***- Glucoza và xirô glucoza, chứa hàm lượng fructoza ít nhất là 20% nhưng dưới 50% tính theo trọng lượng ở thể khô, trừ đường nghịch chuyển***	***15***
1702.50.00	***- Fructoza tinh khiết về mặt hóa học***	***15***
1702.60	***- Fructoza và xirô fructoza khác, chứa hàm lượng fructoza trên 50% tính theo trọng lượng ở thể khô, trừ đường nghịch chuyển:***	
1702.60.10	***- - Fructoza***	***15***
1702.60.20	***- - Xirô fructoza***	***15***
1702.90	***- Loại khác, kể cả đường nghịch chuyển và đường khác và hỗn hợp xirô đường có chứa hàm lượng fructoza là 50% tính theo trọng lượng ở thể khô:***	
	- - Mantoza và xirô mantoza:	

Mã hàng	Mô tả hàng hóa	Thuế suất (%)
1702.90.11	*- - - Mantoza tinh khiết về mặt hóa học*	*15*
1702.90.19	*- - - Loại khác*	*15*
1702.90.20	*- - Mật ong nhân tạo, đã hoặc chưa pha trộn với mật ong tự nhiên*	*15*
1702.90.30	*- - Đường đã pha hương liệu hoặc chất màu (trừ mantoza)*	*15*
1702.90.40	*- - Đường caramen*	*15*
	- - Loại khác:	
1702.90.91	*- - - Xi rô*	*15*
1702.90.99	*- - - Loại khác*	*15*